

Bản số: 25/2019/HS-ST
Ngày: 24 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hoà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiêu và ông Nguyễn Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Đặng Thị M, sinh năm 1991 tại huyện Yên Sơn, tỉnh T; nơi đăng ký thường trú: Thôn Đông Mán, xã Lục Hành, huyện Yên Sơn, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã Quý Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Tài Th và bà Phí Thị D; chồng là Hà Đức H1 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2012; danh bản số 048 lập ngày 22/02/2019, chỉ bản số 048 lập ngày 22/01/2019 tại Công an huyện Đan Phượng, Thành phố H; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1983; địa chỉ: Cụm 1, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/11/2018, Đặng Thị M đi đến chợ Tân Lập thuộc cụm 12, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố H, mục đích để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Vào trong chợ, M đi đến chỗ chị Nguyễn Thị P đang bán tôm để lừa đảo chiếm đoạt điện thoại di động của chị P. M hỏi mua tôm của chị P và đồng ý mua với

giá 120.000 đồng/kg. Khi chị P nhất tâm để cân thì M giả vờ hỏi mượn điện thoại di động của chị P để gọi điện thoại cho chồng, chị P đồng ý và đưa điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 prime, màu đen đã qua sử dụng, có số thuê bao là 0328.381.899 cho M mượn. Sau đó, M gọi điện thoại cho bạn và gọi điện vào chính số điện thoại của mình là 0982.777.278 (Điện thoại của M đang để chế độ im lặng), mục đích để kéo dài thời gian gọi điện thoại. Khi chị P bận bán hàng không để ý, M đã cầm chiếc điện thoại của chị P rồi đi ra khỏi chợ. Khi M đi ra gần đến cổng chợ thì chị P phát hiện hô và hoán cùng mọi người đuổi theo. Chị P đuổi đến gần trụ sở UBND xã Tân Lập thì bắt giữ được M và giao M cùng điện thoại di động cho Công an xã Tân Lập, huyện Đan Phượng giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện di động hiệu Samsung Galaxy J7 prime, màu đen đã qua sử dụng, số thuê bao 0328.381.899 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280i, màu đen đã qua sử dụng có số thuê bao 0982.777.278.

Tại kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐ ngày 17/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đan Phượng, Thành phố H kết luận: 01 chiếc điện di động Samsung Galaxy J7 prime, màu đen, số imei 1: 355 228 087010284/01, imei 2: 355 229 087 0102 82/01, đã qua sử dụng, có giá trị 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Quá trình điều tra, bị cáo Đặng Thị M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận: Do không có tiền tiêu xài nên đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền chi tiêu, nên bị cáo đã giả vờ hỏi mua tôm của chị P và nói dối chị P để chị P đưa cho M mượn điện thoại di động có trị giá 3.000.000 đồng rồi chiếm đoạt tài sản của chị P. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố và Tòa án đưa bị cáo ra xét xử là đúng quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, người bị hại là chị Nguyễn Thị P khai toàn bộ hành vi M lừa đảo chị, làm chị tưởng là thật nên đã đưa cho M mượn chiếc điện thoại di động trị giá 3.000.0000 đồng. Chị đã nhận lại chiếc điện thoại di động, đề nghị xử lý M theo quy định pháp luật, ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS-ĐP ngày 09/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố H truy tố bị cáo Đặng Thị M về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng thực hành quyền công tố tại phiên tòa, có ý kiến: Giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Đặng Thị M về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thị M từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Không áp dụng hình phạt

bổ sung đối với bị cáo M. Xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia 1280i, màu đen đã qua sử dụng, có số thuê bao 0982.777.278.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo M: Tại các bản tự khai, các biên bản hỏi cung, bị cáo Đặng Thị M đều khai nhận: Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên M đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của chị Nguyễn Thị P trị giá 3.000.000 đồng. M đã giả vờ hỏi mua tôm của chị P, rồi giả vờ mượn điện thoại di động của chị P để gọi điện thoại cho chồng làm chị P tin, tưởng là thật nên đã đưa cho M mượn điện thoại di động. cầm được điện thoại của chị P nhưng M không điện thoại cho chồng mà tự gọi vào chính số điện thoại của M (M đang để điện thoại chế độ im lặng) nhằm kéo dài thời gian. Lợi dụng lúc chị P không để ý, M đã cầm chiếc điện thoại rồi bỏ đi ra phía cổng chợ. Tại phiên tòa, bị cáo M đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại là chị Nguyễn Thị P, cùng vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của Đặng Thị M đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bởi vậy phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là gia đình thuộc hộ nghèo năm 2018, nhận thức hạn chế (không biết chữ), là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có địa chỉ, nơi cư trú rõ ràng, thấy chưa cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản, phạm tội lần đầu nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị P đã nhận lại chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 prime, không yêu cầu gì về dân sự, vì vậy Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng vụ án

- 01 chiếc điện di động hiệu Samsung Galaxy J7 prime, màu đen đã qua sử dụng, số thuê bao 0328.381.899 xác định là của chị Nguyễn Thị P. Ngày 10/01/2019 cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã trả lại chị P là đúng pháp luật.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280i, màu đen, đã qua sử dụng, có số thuê bao 0982.777.278 là của Đặng Thị M, dùng làm phương tiện phạm tội, sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174, các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị M 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Thị M cho UBND xã Quý Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280i, màu đen đã qua sử dụng kèm theo sim số thuê bao 0982.777.278 (Theo Biên bản giao nhận vật

chứng lập ngày 11/4/2019 giữa Công an huyện Đan Phượng, Thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố H).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Thị M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Đặng Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại là chị Nguyễn Thị P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố H;
- VKSND huyện Đan Phượng, TP H;
- CCTHADS huyện Đan Phượng, TP H;
- Bị cáo;
- UBND xã Quý Quân, huyện Yên Sơn, tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hoà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

